TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2018/HS-ST
Ngày: 04-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Phước
Bà Phạm Thị Hiền
Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Phùng Mai B; tên gọi khác: không; sinh năm: 1993 tại Long An; Thường trú: ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Cha: Phùng Văn T, mẹ: Mai Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/5/2018, tạm giam ngày 24/5/2018 đến nay (có mặt).

2. Bị hại:

- Công ty TNHH T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đức T – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Xuân T (Văn bản ủy quyền ngày 11/5/2018). (Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1974; Địa chỉ: khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

3.2. Bà Mai Thu H, sinh năm 1956; Địa chỉ: thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

3.3. Bà Lê Huệ M, sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn X, xã A, huyện T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/5/2018, tại tuyến đường liên cảng KCN PII, xã T, huyện T (nay là phường T, thị xã P), công an Đồn khu công nghiệp huyện Tân Thành đã tiến hành mật phục và bắt quả tang Phùng Mai B đang có hành vi dùng xà beng sắt cạy mở tấm song chắn rác bằng gang đúc (tấm đan) đậy trên nắp cống hệ thống thoát nước của Công ty TNHH T. Tại hiện trường Công an thu giữ 02 tấm đan; 01 xe máy BS 67K5-6808 màu đỏ đen, loại Wave, nhãn hiệu Honda và 01 cây xà beng sắt dài 1,4m mà bị cáo sử dụng đi trộm cắp. Qua đấu tranh mở rộng, Bá còn khai nhận từ đầu tháng 5/2018 đã trộm cắp thêm 06 tấm đan thoát nước của Công ty TNHH T tại đường Liên Cảng đi quan KCN PII, huyện T, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 08/5/2018, Đ và P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ Bá đi trộm cắp tài sản là những tấm đan thoát nước tại đường liên cảng C thuộc KCN PII. B đồng ý, khi đi B đi bằng xe máy của mình, còn Đ và P chở nhau đi trên một chiếc xe máy khác. Đ và P đem theo một cây xà beng dài khoảng 60 cm. Khi đến địa điểm trước Công ty P, cả ba dùng xà beng nạy những tấm đan nhưng không nạy được. Một lát sau Đ và P đi lấy một cây xà beng lớn hơn, dài khoảng 150 cm. Khi dùng cây xà beng này thì các đối tượng nạy được 03 tấm đan lên, B chở 01 tấm đan, Đ và P chở 02 tấm. Đ và P đi chở đi trước còn B đi sau và chở đến tiệm phế liệu ở ngay ngã ba Cái Mép thuộc ấp Ô, xã T bán cho bà Nguyễn Thị Thu L được 250.000 đồng. Đ và P sau khi bán được 02 tấm đan thì quay lại gặp nhau, P cho B 150.000 đồng, còn B cho P 140.000 đồng. Toàn bộ số tiền này B tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 09/5/2018, B quay lại khu vực mà P đã cất giấu cay xà beng trước đó, B lấy cây xà beng này rồi đi đến khu vực hôm trước nạy 01 tấm đan rồi để lên xe, B giấu cây xà beng vào vị trí cũ rồi chở tấm đan trộm được đến tiệm phế liệu tại ấp Ô, xã T bán cho bà Nguyễn Thị Thu L với giá 250.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 11/5/2018 cũng với phương thức và thủ đoạn cũ, B đã trộm được 01 tấm đan và bán cho bà L được 250.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ tư: Khoảng 21 giờ ngày 13/5/2018, cũng với phương thức và thủ đoạn cũ, B đã trộm được 01 tấm đan và bán cho bà L được 250.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 63/KL ngày 24/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phú Mỹ kết luận: 08 tấm song chắn rác trên đường giao thông, được làm từ vật liệu gang đúc, mỗi tấm có kích thước 855mm x 430mm (bao gồm cả khung thì có kích thước 960mm x 530mm), tài sản được bàn giao đưa vào sử dụng từ ngày 16/01/2017 đến thời điểm bị trộm cắp vào tháng 5/2018, đã qua sử dụng, còn lại khoảng 93% giá trị: 08 tấm x 1.732.500 đồng/tấm x 93% = 12.889.800 đồng. (BL 17)

Vật chứng của vụ án: Ngày 05/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ đã tiến hành trả lại 02 tấm đan đã thu giữ cho đại diện Công ty TNHH T là ông Đinh Xuân T nhận. Đối với một xe máy BS 76K5-6808 và 01 cây xà beng sắt dài 1,4m thu giữ của bị cáo, hiện chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 06 tấm đan chưa thu hồi được, đại diện bị hại đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường lại.

Đối với hành vi tiêu thụ tài sản mà bị cáo B trộm cắp rồi khai bán cho bà Nguyễn Thị Thu L: Theo lời khai của bà L và biên bản đối chất ngày 13/6/2018, bà L không thừa nhận đã gặp và mua các tài sản của bị cáo B. Vì vậy, không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với bà Nguyễn Thị Thu L về hành vi trên.

Đối với đối tượng tên Đ và P, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ nhân thân, lý lịch và hành vi của các đối tượng này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành đã truy tố bị cáo Phùng Mai B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc xét hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Bị cáo Phùng Mai B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Phùng Mai B từ 12 đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Về xử lý vật chứng: tịch thu sung công một xe máy BS 76K5-6808 và tịch thu tiêu hủy cây xà beng sắt là tang vật của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về luận tội của Kiểm sát viên và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và đề đạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy, về tội danh:

Vào khoảng 22 giờ ngày 14/5/2018 tại khu vực đường liên cảng KCN PII, xã T, huyện T (nay là phường T, thị xã P), Phùng Mai B đã có hành vi lén lút trộm cắp của Công ty TNHH T 02 tấm đan thoát nước bằng gang đúc trị giá 3.222.450 đồng. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận từ ngày 08/5 đến ngày 13/5/2018 đã lén lút thực hiện thêm 04 lần trộm cắp được 06 tấm đan có đặc điểm như trên, tổng giá trị chiếm đoạt tài sản của 05 lần là 12.889.800 đồng. Hành vi của bị cáo Phùng Mai B thực hiện

đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã ngang nhiên, coi thường pháp luật, thực hiện hành vi nhiều lần; khi lấy cắp các thiết bị trên cũng sẽ làm mất đi một phần công năng của công trình, gây mất an toàn cho người lưu thông trên đường; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo B đã thực hiện hành vi phạm tội hai lần trở lên, cần áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các lần phạm tội trước đó; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; tại phiên tòa bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường giá trị những tài sản không thu hồi được cho bị hại. Đây là các tình tiết cần vận dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 06 tấm đan bằng gang đúc theo kết luận định giá là 9.667.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên HĐXX ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy màu đỏ đen, loại xe Wave nhãn hiệu Honda, BS 67K5-6808: Theo kết quả xác minh thì chủ sở hữu chiếc xe trên là bà Lê Huệ M. Bà M khai nhận mua chiếc xe trên vào năm 2010 và bán cho người khác vào năm 2014. Theo lời khai nhận của bà Mai Thị H (mẹ bị cáo B) thì bà mua chiếc xe trên vào khoảng năm 2014 và sử dụng đến thời điểm bị cáo phạm tội; những giấy tờ mua bán hiện bị thất lạc nên không cung cấp cho cơ quan chức năng được. Khi bị cáo Phùng Mai B mượn và sử dụng chiếc xe này đi trộm cắp thì bà hoàn toàn không biết. Vì vậy, xác định chiếc xe trên là tài sản của bà Mai Thị H, cần giao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 (một) cây xà beng bằng sắt bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với các đối tượng tên Đ và P, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ nhân thân, lý lịch và hành vi của các đối tượng này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với hành vi tiêu thụ tiêu thụ tài sản trộm cắp, do không đủ cơ sở khẳng định bà Nguyễn Thị Thu L là người mua những tài sản trên nên không xử lý hình sự được.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Mai B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Mai B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Phùng Mai B bồi thường cho Công ty TNHH T số tiền 9.667.000 (Chín triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải thanh toán thêm số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Mai Thị H chiếc xe máy màu đỏ đen, loại xe Wave, biển kiểm soát 67K5-6808.

- Tịch thu tiêu hủy một cây xà beng bằng sắt dài 1,4m.

(Vật chứng nêu trên hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, theo biên giao nhận ngày 10/8/2018)

4. Về án phí: Bị cáo Phùng Mai B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 483.000 (Bốn trăm tám mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Người vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV27 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Hoàng Anh